

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**


Số: 8500 /UBND-KGVX  
V/v xin ý kiến nội dung quy định  
mức chi, chế độ, chính sách đối  
với thành viên các đội thể dục,  
thể thao tham gia tập trung  
tập huấn và thi đấu

Lâm Đồng, ngày 06 tháng 6 năm 2026

Kính gửi: Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Quy chế số 05-QC/TU ngày 19/12/2025 của Tỉnh ủy ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng, nhiệm kỳ 2025-2030; xét đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 174/TTr-SVHTTDL ngày 03/6/2026 về việc dự thảo Nghị quyết quy định mức chi, chế độ, chính sách đối với thành viên các đội thể dục, thể thao tham gia tập trung tập huấn và thi đấu;

Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất đề xuất của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 174/TTr-SVHTTDL ngày 03/6/2026 về việc xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết quy định mức chi, chế độ, chính sách đối với thành viên các đội thể dục, thể thao tham gia tập trung tập huấn và thi đấu và kính đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, xin ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến theo thẩm quyền.

(Kèm theo dự thảo văn bản của Đảng ủy UBND tỉnh xin ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và tài liệu liên quan)./. 

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (Đ/c Tuấn);
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- VP, Ban TGDV Đảng ủy UBND tỉnh;
- Sở VHHTDL;
- CVP, PCVP UBND tỉnh (Đ/c Thanh Vũ);
- Lưu: VT, KGVX (Sang).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



  
**Đinh Văn Tuấn**

Lâm Đồng, ngày tháng 6 năm 2026

Số: - TTr/ĐU

Dự thảo

## TỜ TRÌNH

Về việc xin ý kiến nội dung quy định mức chi, chế độ, chính sách đối với thành viên các đội thể dục, thể thao tham gia tập trung tập huấn và thi đấu

Kính gửi:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Thực hiện Quy chế số 05-QC/TU ngày 19/12/2025 của Tỉnh ủy Lâm Đồng ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng, nhiệm kỳ 2025-2030;

Trên cơ sở báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số .../TTr-UBND ngày .../12/2025; Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy xem xét, có ý kiến về nội dung quy định mức chi, chế độ, chính sách đối với thành viên các đội thể dục, thể thao tham gia tập trung tập huấn và thi đấu, cụ thể như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

#### 1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Tại điểm 1, khoản 9, Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025, quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: *l) Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.*

Tại điểm a, khoản 3, Điều 1 Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: *"Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên"*

Tại Điều 9 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh về quyết định chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách địa phương: *...Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn theo quy định tại điểm 1 khoản 9 Điều 31 của Luật Ngân sách nhà nước.*

Tại khoản 2, Điều 21 Nghị định số 349/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu quy định: “*Trách nhiệm của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Triển khai thực hiện Nghị định này và ban hành các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi cho thành viên đội thể thao thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương*”.

Như vậy, theo quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền quy định mức chi, chế độ, chính sách đối với thành viên các đội thể dục, thể thao tham gia tập trung tập huấn và thi đấu phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

## **2. Cơ sở thực tiễn và sự cần thiết ban hành văn bản**

Trong những năm qua, thể thao Lâm Đồng đã có sự chuyển biến tích cực cả về chất lượng và số lượng đối với thể thao phong trào và thể thao thành tích cao, nhờ vào chính quyền địa phương đã quan tâm ban hành các chế độ, chính sách kịp thời, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ của Huấn luyện viên, Vận động viên các cấp của tỉnh. Quá trình thực hiện, các chính sách trên đã có tác động đến sự nghiệp thể thao của tỉnh ngày càng phát triển, phong trào thể dục thể thao quần chúng từ tỉnh đến cơ sở được duy trì thường xuyên, thể thao thành tích cao từng bước được khẳng định, có nhiều khởi sắc, số lượng đạt huy chương tăng hàng năm, trong đó, có huy chương thế giới, châu Á, SEA Games, nhiều vận động viên được mời tham gia đội tuyển quốc gia.

Tuy nhiên, ngày 30 tháng 12 năm 2025 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 349/2025/NĐ-CP quy định chế độ chính sách đối với thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu thay Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ về một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tập trung tập huấn và thi đấu, do đó các văn bản liên quan đến Nghị định số 152/2018/NĐ-CP phải được thay thế để áp dụng quy định mới. Một số nội dung tại Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 23/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận; Nghị quyết số 55/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng và Nghị quyết số 08/2012/NQ-HĐND ngày 31/5/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông trước sáp nhập cần phải được thay thế Nghị quyết mới của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng nhằm đảm bảo tính pháp lý nhu cầu hưởng thụ của các đối tượng.

Đồng thời, trong thực tiễn hiện nay, một số quy định về định mức chi cho hoạt động thể thao của tỉnh đang thực hiện đến nay đã không còn phù hợp với quy định của pháp luật như:

- Các chế độ chính sách áp dụng cho huấn luyện viên, vận động viên cấp xã, phường, đặc khu chưa có văn bản quy định mức chi nên gặp khó khăn khi tham gia giải cấp tỉnh, nhất là công tác chuẩn bị tham gia Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Lâm Đồng lần thứ I năm 2026.

- Hầu hết, các chế độ được hỗ trợ bằng định mức số tiền cụ thể, sau thời

gian thực hiện thì số tiền hỗ trợ không còn phù hợp do giá cả thị trường tăng theo sự phát triển của kinh tế - xã hội và tỷ lệ lạm phát hàng năm, khi tổ chức các hoạt động, mức chi các giải thưởng, chi hỗ trợ thấp nên không thu hút nhiều người tham gia, mức chi hỗ trợ cho ban tổ chức, ban giám khảo, vận động viên, huấn luyện viên và cộng tác viên thấp làm ít nhiều ảnh hưởng đến công tác tổ chức các hoạt động của Ngành.

- Một số nội dung tại Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận có sai sót trong nội dung và phụ lục như: Nội dung có quy định nhưng phụ lục không có, phụ lục có nhưng ở nội dung không có quy định nên không thống nhất trong thực hiện. Do đó, rất cần thiết phải ban hành chính sách quy định chế độ chi ngoài quy định của Trung ương đối với hoạt động thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh để thay thế các nghị quyết của tỉnh, đảm bảo các chế độ của tỉnh đối với Ngành phù hợp với tình hình thực tế, không trùng lặp giữa chế độ của Trung ương.

Đồng thời, chế độ chính sách mới được ban hành góp phần chi trả các hoạt động thể thao cơ sở trên địa bàn tỉnh, góp phần duy trì và nâng cao thành tích thể thao của tỉnh nhà; kịp thời khuyến khích, động viên tinh thần, tạo ổn định đời sống và điều kiện cho vận động viên, huấn luyện viên, đội ngũ cộng tác viên và các lực lượng tham gia các hoạt động thể thao quần chúng, phong trào thể dục thể thao, đam mê gắn bó với nghề, ra sức nỗ lực tập luyện, thi đấu cống hiến nhiều hơn nữa cho sự nghiệp phát triển thể thao của tỉnh nhà trong thời gian tới.

Do đó, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi, chế độ, chính sách đối với thành viên các đội thể dục, thể thao tham gia tập trung tập huấn và thi đấu là cần thiết, cấp bách và phù hợp quy định pháp luật hiện hành, đảm bảo chất lượng của văn bản quy phạm pháp luật, tính minh bạch, khả thi, phù hợp với xu thế phát triển, điều kiện thực tiễn và tính đồng bộ thống nhất của hệ thống pháp luật, có tác động tạo nguồn lực cho đội ngũ vận động viên, huấn luyện viên và cộng tác viên an tâm công tác, hăng say nỗ lực tập luyện, thi đấu cống hiến tài năng thể thao nhiều hơn nữa cho sự nghiệp phát triển thể thao của tỉnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh ở địa phương.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích**

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị và các địa phương trong tỉnh thực hiện thống nhất chế độ chi ngoài quy định của Trung ương đối với hoạt động thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh; đảm bảo chế độ chi cho hoạt động thể dục, thể thao đáp ứng nguyện vọng của đội ngũ vận động viên, huấn luyện viên, cộng tác viên thể thao của tỉnh, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

### **2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

- Đảm bảo công khai, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương;

- Ban hành Nghị quyết quy định định mức chi ngoài quy định của Trung ương đối với hoạt động thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và được áp dụng, có tác động tích cực đến các đối tượng thụ hưởng; thể hiện sự quan tâm của tỉnh đối với hoạt động thể dục, thể thao nhằm đảm bảo thực hiện chế độ chi cho hoạt động thể dục, thể thao đúng quy định, phù hợp với tình hình thực tế và tạo điều kiện thu hút tài năng thể thao và ghi nhận thành tích, đảm bảo ổn định đời sống cho đội ngũ vận động viên, huấn luyện viên, công tác viên cơ sở yên tâm công tác, nỗ lực tập luyện, thi đấu và cống hiến tài năng cho sự nghiệp phát triển thể dục, thể thao của tỉnh.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

1. Dự thảo Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất danh mục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tại Thông báo số 43/TB-TTHĐND ngày 16/4/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kết luận phiên họp thứ nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XI và Thông báo số 73/TB-HĐND ngày 27/5/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kết luận Phiên họp thứ 3 của Thường trực HĐND tỉnh khoá XI.

2. Dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đã được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức lấy ý kiến của các địa phương, cơ quan liên quan và đăng tải lấy ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 678/SVHTTDL-QLTDTT ngày 13/02/2026.

3. Kết quả ý kiến góp ý: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có Công văn số 678/SVHTTDL-QLTDTT ngày 13/02/2026 gửi lấy ý kiến của cơ quan, đơn vị; cụ thể:

a) Tổng số cơ quan, tổ chức gửi lấy ý kiến là: 174, gồm:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh: 18 cơ quan, đơn vị;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu: 124 địa phương;
- Các câu lạc bộ, liên đoàn, hội, hiệp hội thể thao tỉnh: 19 tổ chức;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở: 13 đơn vị.

b) Thực hiện đăng tải toàn văn dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan góp ý dự thảo theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

c) Kết quả tham gia ý kiến: Tính đến nay, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã nhận được 36 văn bản tham gia góp ý; trong đó, có 30 văn bản thống nhất với dự thảo và 06 văn bản đề nghị chỉnh sửa, bổ sung; không có ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương theo Mẫu số 10 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

d) Trên cơ sở nội dung thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 245/BC-STP ngày 03/6/2026 về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đối với thành viên các đội thể dục, thể thao tham gia tập trung tập huấn và thi đấu, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu, bổ sung, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết đầy đủ các nội dung theo ý kiến của Sở Tư pháp.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

##### **1. Bố cục**

- Nghị quyết gồm có 02 phần: Phần Nghị quyết và phần Quy định kèm theo;
- Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết: Gồm 07 chương, 20 Điều. Cụ thể:

##### **Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh

**Điều 2.** Đối tượng áp dụng

##### **Chương II. CHÍNH SÁCH TIỀN LƯƠNG, CHẾ ĐỘ DINH DƯỠNG**

**Điều 3.** Tiền lương tập trung tập huấn, thi đấu

**Điều 4.** Chế độ dinh dưỡng đối với thành viên các đội thể dục, thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu

##### **Chương III. CHẾ ĐỘ ĐÃI NGỘ ĐẶC THÙ VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE**

**Điều 5.** Chi hỗ trợ khi được công nhận kiện tướng quốc tế, kiện tướng quốc gia

**Điều 6.** Chi tiền lương hợp đồng huấn luyện viên, vận động viên không hưởng lương từ ngân sách nhà nước

**Điều 7.** Chế độ đãi ngộ đặc thù dành cho vận động viên đạt thành tích xuất sắc

**Điều 8.** Chế độ chi đặc thù đối với vận động viên nữ, huấn luyện viên nữ

**Điều 9.** Vận động viên được chăm sóc sức khỏe, chữa trị chấn thương

##### **Chương IV. CHÍNH SÁCH ĐÀO TẠO VĂN HÓA, GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM**

**Điều 10.** Bảo đảm học tập văn hóa

**Điều 11.** Ưu đãi về đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ

**Điều 12.** Ưu đãi về học nghề, giải quyết việc làm

##### **Chương V. CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM**

**Điều 13.** Chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

**Điều 14.** Chế độ ốm đau, thai sản

**Điều 15.** Chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

## **Chương VI. CHẾ ĐỘ TIỀN THƯỞNG**

**Điều 16.** Mức thưởng bằng tiền đối với vận động viên, huấn luyện viên của tỉnh Lâm Đồng lập thành tích tại các kỳ đại hội, giải thể thao quốc gia

**Điều 17.** Chi hỗ trợ đạt thành tích tại Đại hội thể dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng, giải vô địch, giải trẻ, hội thi, hội thao và các môn thể thao dân tộc, truyền thống cấp tỉnh

## **Chương VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 18.** Kinh phí thực hiện

**Điều 19.** Tổ chức thực hiện

**Điều 20.** Điều khoản thi hành

### **2. Nội dung chính**

#### **2.1. Quy định về chính sách tiền lương của:**

- Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển, đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu tỉnh, ngành, xã, phường và đặc khu đang hưởng lương từ ngân sách nhà nước;

- Huấn luyện viên đội tuyển, đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu tỉnh, ngành, xã, phường và đặc khu không hưởng lương từ ngân sách nhà nước;

- Vận động viên đội tuyển tỉnh, ngành, xã, phường và đặc khu không hưởng lương từ ngân sách nhà nước;

- Vận động viên đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu tỉnh, ngành, xã, phường và đặc khu không hưởng lương từ ngân sách nhà nước;

- Nhân viên y tế.

#### **2.2. Quy định về chế độ dinh dưỡng đối với thành viên đội thể dục, thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu của:**

- Thành viên đội thể dục, thể thao trong thời gian tập trung tập huấn trong nước theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

- Thành viên đội thể dục, thể thao trong thời gian tập trung tập huấn ở nước ngoài;

- Thành viên đội thể thao trong thời gian tập trung thi đấu tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại các khoản 2, 4, 5, 6, 7 Điều 37 Luật Thể dục thể thao năm 2006 (sửa đổi, bổ sung năm 2018);

- Thành viên đội thể dục, thể thao trong thời gian tập trung thi đấu tại các giải thể thao quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 37; điểm a, khoản 1 Điều 13; giải thể thao cấp khu vực, châu lục và thế giới tổ chức tại Việt Nam cho người khuyết tật quy định tại khoản 3 Điều 13 Luật Thể dục thể thao năm 2006 (sửa đổi, bổ sung năm 2018);

- Chế độ dinh dưỡng khác đối với huấn luyện viên, vận động viên được triệu tập vào đội tuyển quốc gia để chuẩn bị tham dự SEA Games, ASIAD,

Asian Para Games, Olympic Games và Paralympic Games; Huấn luyện viên, vận động viên được triệu tập vào đội tuyển quốc gia và có khả năng giành huy chương vàng tại ASIAD, giành huy chương vàng tại Youth Olympic Games, có khả năng đạt chuẩn tham dự Olympic Games và huấn luyện viên, vận động viên đạt chuẩn tham dự Paralympic Games; Trong thời gian tập huấn trong nước, trường hợp di chuyển đến các địa điểm khác địa điểm tập trung tập huấn để thực hiện nghĩa vụ, thành viên đội thể thao được; Trong thời gian tập huấn, thi đấu ngắn hạn tại nước ngoài.

### **2.3. Chế độ đãi ngộ đặc thù và chăm sóc sức khỏe**

- Chi hỗ trợ cho vận động viên, huấn luyện viên khi được công nhận kiện tướng quốc tế, kiện tướng quốc gia.

- Chi tiền lương hợp đồng huấn luyện viên, vận động viên không hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

- Chế độ đãi ngộ đặc thù dành cho vận động viên đạt thành tích xuất sắc.

- Chế độ chi đặc thù đối với vận động viên nữ, huấn luyện viên nữ.

- Chăm sóc sức khỏe, chữa trị chấn thương vận động viên.

### **2.4. Chính sách đào tạo văn hóa, giải quyết việc làm**

- Bảo đảm học tập văn hóa cho vận động viên đang học tập tại các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được triệu tập vào đội tuyển thể dục, thể thao tỉnh, ngành để tập huấn, thi đấu và đạt thành tích trong thi đấu thể thao.

- Ưu đãi về đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho vận động viên của tỉnh thuộc đội tuyển thể thao quốc gia đã tốt nghiệp trung học phổ thông, được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xác nhận đã hoàn thành nhiệm vụ tham gia thi đấu Olympic Games, Giải vô địch thế giới, Cúp thế giới, ASIAD, Giải vô địch châu Á, Cúp châu Á, SEA Games, Giải vô địch Đông Nam Á, Cúp Đông Nam Á.

- Ưu đãi về học nghề, giải quyết việc làm cho vận động viên đội tuyển tỉnh đã tốt nghiệp trung học phổ thông, được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xác nhận hoàn thành tốt các nhiệm vụ thi đấu.

### **2.5. Chế độ bảo hiểm**

- Chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển, đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu tỉnh, ngành đang hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

- Chế độ ốm đau, thai sản cho Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển, đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu của tỉnh, ngành khi ốm đau, thai sản.

- Chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho các thành viên đội thể dục, thể thao khi bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; các thành viên đội thể dục, thể thao không được hưởng chế độ từ cơ quan sử dụng hoặc cơ quan quản

lý nêu bị tai nạn lao động thuộc một trong các nguyên nhân quy định tại Điều 40 Luật An toàn, vệ sinh Lao động.

## **2.6. Chế độ tiền thưởng**

- Quy định mức thưởng bằng tiền đối với vận động viên, huấn luyện viên của tỉnh Lâm Đồng lập thành tích tại các kỳ đại hội, giải thể thao quốc gia.

- Chi hỗ trợ đạt thành tích tại Đại hội thể dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng, giải vô địch, giải trẻ, hội thi, hội thao và các môn thể thao dân tộc, truyền thống cấp tỉnh.

*(Đính kèm biểu so sánh, thuyết minh một số nội dung và định mức chi)*

## **V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)**

### **VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/ BAN HÀNH**

#### **1. Về nguồn lực thực hiện**

Kinh phí chi trả cho các chế độ quy định tại Nghị quyết này được bố trí trong dự toán ngân sách thể dục, thể thao hằng năm, theo chế độ hiện hành của nhà nước về phân cấp quản lý ngân sách nhà nước.

Tổng kinh phí dự kiến thực hiện trong 01 năm khi Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua là: 114.454.312.400 đồng.

Riêng năm 2026, nguồn kinh phí đã được cấp: 73.942.473.000 đồng; kinh phí đề nghị bổ sung: 40.511.839.400 đồng.

#### **2. Điều kiện đảm bảo thi hành Nghị quyết**

Sau khi Nghị quyết được thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời, bố trí kinh phí kịp thời, bảo đảm đúng quy định.

3. Thời gian trình thông qua Nghị quyết: Tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI.

*(Kèm theo các hồ sơ liên quan)*

Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh kính trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến chỉ đạo./.

#### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Thường trực Đảng ủy;
- Lưu: VP Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**